

GIỚI THIỆU SÁCH NHẬP VỀ THƯ VIỆN KHXH

ĐỖ QUANG HƯNG. Vấn đề tôn giáo trong cách mạng Việt Nam – lý luận và thực tiễn. H.: Chính trị quốc gia, 2007, 562 tr., Vb 45395.

Trên cơ sở những kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cấp bộ "55 năm đường lối chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam (1945-2000)", dựa vào những tư liệu gốc, tư liệu lưu trữ, cũng như các văn bản pháp qui của Đảng và Nhà nước, của các cơ quan ban ngành về vấn đề tôn giáo, đồng thời nghiên cứu khai thác có chọn lọc qua lượng sách tôn giáo nhập về Việt Nam (chủ yếu qua tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Trung), TS. Đỗ Quang Hưng tổng hợp và xuất bản cuốn sách *Vấn đề tôn giáo trong cách mạng Việt Nam - lý luận và thực tiễn* nhằm hệ thống lại những đường nét chủ yếu của vấn đề lý luận và thực tiễn trong công tác tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam từ năm 1920 đến nay.

Nội dung cuốn sách được chia thành 4 phần (15 chương), xem xét lại những ảnh hưởng của hệ thống quan điểm về tôn giáo của chủ nghĩa Marx-Lenin, của Quốc tế Cộng sản, của Đảng Cộng sản Liên Xô, Pháp và Trung Quốc từ những năm 1920-1930 đến trước năm 1990; khái quát lại lịch sử nhận thức vấn đề tôn giáo của Đảng Cộng sản Việt Nam, quá trình hình thành và phát triển hệ thống quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trước và sau khi đổi mới đường lối, chính sách tôn giáo; làm rõ quá trình hình thành và phát triển của chính sách tôn giáo ở Việt Nam, nhất là phương diện quản lý nhà nước, đồng thời vạch ra những nét chủ yếu trong việc thực thi chính sách tôn giáo trong thực tiễn đời sống các tôn giáo

giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

HIỀN LY

NGUYỄN VĂN BÍCH. Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam sau 20 năm đổi mới – quá khứ và hiện tại (sách tham khảo). H.: Chính trị quốc gia, 2007, 583 tr., Vb 45391.

Trước yêu cầu phát triển mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập ngày càng sâu vào nền kinh tế thế giới, làm sao để tiếp tục đổi mới công tác quản lý nông nghiệp, đưa nông nghiệp nước ta phát triển ngày càng toàn diện và bền vững là vấn đề cấp bách đang được đặt ra.

Trên cơ sở hệ thống hóa logic lịch sử và phân kỳ theo các mốc quan trọng của đất nước để phân tích, luận giải các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta đối với từng thời kỳ phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và giai cấp công nhân Việt Nam, cuốn sách nhìn lại một cách khái quát tình hình nông nghiệp, nông thôn, trong đó người nông dân làm chủ thể, có thống kê số liệu, qua các thời kỳ lịch sử xây dựng, phát triển kinh tế nông nghiệp nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng. Cuốn sách làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn trong nông nghiệp, nông thôn, về quan hệ sản xuất, cơ chế quản lý. Đặc biệt, tác giả cuốn sách đã nêu lên được bối cảnh về sự phát triển của nền kinh tế nước ta nói chung, của nền nông nghiệp, nông thôn nói riêng.

Thông qua cuốn sách, độc giả sẽ hiểu rõ hơn về vấn đề nông dân, ruộng đất và

nông thôn nước ta từ khi người nông dân phải sống dưới ách đô hộ của thực dân, phong kiến đầu thế kỷ XX, đến khi có Đảng và trải qua các chặng đường cách mạng của đất nước, rồi tiếp tục phát triển cho đến ngày nay.

Sách gồm 4 phần chính.

Phần thứ nhất: Nông nghiệp, nông thôn dưới chế độ thuộc địa, nửa phong kiến (1901-1945).

Phần thứ hai: Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam từ khi ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đến giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1945-1975).

Phần thứ ba: Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước – cả nước bước vào thời kỳ xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội (1976-1986).

Phần thứ tư: Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam 20 mười năm đổi mới (1986-2006).

KHÁNH VÂN

TRƯƠNG MINH HẰNG. Gốm sành nâu ở Phù Lãng. H.: Khoa học xã hội, 2006, 359 tr. Vb 45341.

Từ sau năm 1980 chính sách kinh tế thời mở cửa tác động mạnh đến cơ cấu làng nghề thủ công truyền thống, một số làng gốm sành nâu từng nổi tiếng một thời như Thổ Hà, Hương Canh phải bỏ nghề, một số khác sản xuất bị thu hẹp. Trong khi đó làng gốm Phù Lãng không những duy trì được sản xuất, mở rộng nghề nghiệp, mà còn trở thành làng gốm thịnh vượng nhất ở vùng đồng bằng và trung du Bắc bộ vào những thập niên cuối thế kỷ XX. Điều này chứng tỏ gốm sành nâu Phù Lãng có những đặc điểm tiềm năng riêng.

Ngoài thông tin khái lược về quá trình phát triển, không gian phân bố và đặc trưng của loại hình gốm sành nâu, khái niệm và tiêu chí phân loại, cuốn sách (gồm lời nói đầu, ba chương, kết luận, phụ lục và tài liệu tham khảo) cung cấp cho bạn đọc và giới nghiên cứu những tư liệu và thông tin về kỹ thuật sản xuất, đặc điểm riêng biệt của khu vực sản xuất, phương thức giao lưu, địa bàn tiêu thụ và các chủng loại sản phẩm...; làm rõ những đặc điểm cơ bản, những đặc trưng nghệ thuật của loại hình gốm sành nâu; khẳng định vị trí và vai trò của gốm sành nâu Phù Lãng trên bức tranh toàn cảnh nghệ thuật gốm Việt Nam; đặc biệt là về vai trò ảnh hưởng trực tiếp của sản phẩm này đến các lĩnh vực đời sống kinh tế, văn hoá của con người.

Bên cạnh đó bạn đọc có thể hình dung được diện mạo văn hoá truyền thống làng Phù Lãng trong mối liên quan với nghề gốm; sự hình thành và phát triển nghề gốm qua các thời kỳ lịch sử; các hoạt động nghề nghiệp – truyền dạy nghề, tổ chức sản xuất và tiêu thụ, các mối giao lưu văn hoá và thị trường buôn bán... Đồng thời thông qua quá trình/quy trình sản xuất và các loại hình sản phẩm, tìm hiểu những đặc trưng riêng của nghệ thuật gốm sành nâu Phù Lãng trong tương quan so sánh với các sản phẩm gốm sành nâu của Thổ Hà và Hương Canh; từ thực trạng đang diễn ra tại làng gốm Phù Lãng, tác giả cuốn sách đưa ra một số biện pháp tháo gỡ khó khăn cụ thể trước mắt, đồng thời đóng góp ý kiến cho việc bảo tồn, phát huy, phát triển nghề gốm sành nâu truyền thống trong hiện tại và tương lai.

HÀ VÂN

(xem tiếp trang 60)